

Số: 293/2018/QĐ-TA

TH, ngày 21 tháng 12 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH
ĐƯA VÀO CƠ SỞ CAI NGHIỆN BẮT BUỘC
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TH, TỈNH TH**

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trương Thị Thanh Trúc
2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền

Ngày 21/12/2018 tại cơ sở Tư vấn và Điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh TH - Tòa án nhân dân thành phố TH tiến hành phiên họp xem xét, Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 304/QĐ-TA ngày 13/12/2018 đối với:

Bùi Văn D - Giới tính Nam, sinh năm 1979

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ học vấn: 2/12; Nghề nghiệp: Không; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông Bùi Văn Đ và con bà Nguyễn Thị H.

Nơi ĐKKHKT: Thôn H, xã V, huyện S, tỉnh TQ

Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định

Được giao cho cơ sở Tư vấn và Điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh TH ngày 01/11/2018.

(Có mặt tại phiên họp)

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Đào Quang Sinh – Chức vụ: Phó trưởng phòng, Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố TH
2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH: Bà Hoàng Thị Lệ Xuân - chức vụ: Kiểm sát viên

NHẬN THẤY

Theo hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn D: Bùi Văn D sinh năm 1979, không có nơi cư trú ổn định là người nghiện ma túy từ năm 2006 cho đến nay. Ngày 31/10/2018 D có hành vi sử dụng ma túy ở khu

vực chợ T. Ngay 01/11/2018 công an phường T lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 01/11/2018 phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm Y tế phường T xác định Bùi Văn D có nghiện ma túy và loại ma túy sử dụng là Hêrôin.

Ngày 01/11/2018 Chủ tịch UBND phường T đã ra Quyết định số 112/QĐ – UBND Giao cho cơ sở tư vấn và điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh TH quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn D.

Tại phiên họp, Đại diện phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố TH đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn D tại Cơ sở tư vấn và Điều trị cai nghiện ma túy tỉnh TH, thời gian là 12 đến 15 tháng.

Người bị đề nghị là Bùi Văn D có ý kiến: Bản thân là người nghiện ma túy từ năm 2006 cho đến nay, sử dụng 01lần/ngày, không có nơi ở và việc làm ổn định, thường xuyên sống lang thang ở khu vực chợ T để mua ma túy sử dụng. Ngày sử dụng ma túy gần đây nhất là ngày 31/10/2018 tại khu vực chợ T. Việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc D nhất trí và không có ý kiến gì. Quá trình lập hồ sơ D đã được biết và được nghe đọc hồ sơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH có ý kiến: Quá trình xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với anh Bùi Văn D, cơ quan lập hồ sơ, cơ quan đề nghị đã thực hiện đúng quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định hướng dẫn. Quá trình từ khi thụ lý hồ sơ và tại phiên họp, Thẩm phán giải quyết đã tuân thủ theo đúng thủ các quy định của Pháp lệnh quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ, có đủ căn cứ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn D. Căn cứ Điều 95, khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, đề nghị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian là 14 tháng đối với Bùi Văn D.

XÉT THẤY

Qua xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Bùi Văn D thấy:

- Về thẩm quyền: Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012, Điều 3 Pháp lệnh trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân thì việc

đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn D thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố TH.

- Về thời hiệu: Thực hiện đúng theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 4 Nghị định 221/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Về hồ sơ đề nghị áp dụng: Đã có đầy đủ các tài liệu theo quy định tại Điều 103, khoản 2 Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính, Điều 9 Nghị định 221/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính và cơ sở cai nghiện bắt buộc; Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013 ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn D thấy: D là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2006 cho đến nay chưa cai nghiện được ma túy. Ngày 31/10/2018 là ngày gần đây nhất Bùi Văn D có hành vi sử dụng ma túy bị Công an phường T lập biên bản vi phạm hành chính. Tại phiếu trả lời kết quả ngày 01/11/2018 về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm Y tế phường T cho kết quả: Bùi Văn D có nghiện ma túy và loại ma túy sử dụng là Hêroin. Phiếu trả lời xác minh của công an xã V, huyện S xác định D lang thang không có nơi cư trú ổn định. Như vậy có đủ căn cứ để xác định Bùi Văn D là *“người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên...nhưng không có nơi cư trú ổn định”* theo quy định tại khoản 1 Điều 2 và Điều 3 Nghị định 221/2013/NĐ –CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ. Sau khi thụ lý hồ sơ đề nghị xem xét Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn D, D đã nhận thông báo thụ lý, Quyết định mở phiên họp. Tại phiên họp Bùi Văn D nhất trí không có ý kiến gì.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bùi Văn D là trái quy định của pháp luật, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn và tội phạm khác gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bùi Văn D là người trưởng thành, biết rõ tác hại của ma túy cũng như quy định của pháp luật về việc cấm sử dụng chất ma túy nhưng do thiếu ý thức rèn luyện bản thân nên D đã sử dụng ma túy.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của người bị áp dụng: Tại bản tóm tắt lý lịch của Bùi Văn D có 02 tiền án nhưng không có căn cứ để xác định năm nào bị xét xử, đã chấp hành xong bản án hay chưa, do đó theo hướng có lợi cho người bị áp dụng Tòa án xem xét D không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo Điều 10 Luật xử phạt vi phạm hành chính. Trong quá trình lập hồ

sơ Bùi Văn D tự nguyện viết bản tường trình, tự nguyện khai báo được coi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử phạt vi phạm hành chính.

Như vậy đã có đủ căn cứ để xác định Bùi Văn D là người nghiện chất ma túy, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà vẫn còn nghiện. Phòng Lao động, thương binh và xã hội thành phố TH đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn D là có căn cứ, đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 95, khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 3 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ –CP ngày 09/9/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 95, Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; Khoản 1 Điều 3, Điều 31 Pháp lệnh 09/2014 –UBTVQH13 ngày 20/01/2014; Khoản 3 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ –CP ngày 09/9/2016.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở tư vấn và điều trị cai nghiện ma túy tỉnh TH đối với:

Bùi Văn D, sinh năm 1979

Nơi ĐKKHKT: Thôn H, xã V, huyện S, tỉnh TQ.

Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 14 (Mười bốn) tháng, kể từ ngày 01/11/2018.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị đối với Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định của Tòa án. (Đối với người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính vắng mặt tại phiên họp thì được quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án).

Thủ tục khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 32 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/02/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục, xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành án quyết định: Công an thành phố TH chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố TH, tỉnh TH đưa người đi thi

hành Quyết định; Cơ sở tư vấn và Điều trị cai nghiện ma túy tỉnh TH tiếp nhận người bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Phòng LĐTBXH TPTN;
- VKSND tỉnh TN;
- Công an TPTN, CA phường;
- Cơ sở TV và ĐT, CNMT tỉnh TN;
- UBND xã;
- Người bị áp dụng;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Trương Thị Thanh Trúc